

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA T
TỈNH TÂY N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HSST

Ngày: 19-11-2019

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA T, TỈNH TÂY N**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Q.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Quan L.

2. Ông Phạm Văn T.

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Qu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa T, tỉnh Tây N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa T, tỉnh Tây N tham gia phiên tòa: Ông Trần T D - Kiểm sát viên.

Ngày 19/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa T, tỉnh Tây N xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2019/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1960; tại Tây N; nơi cư trú: khu phố Hiệp N, phường Hiệp N, T phố Tây N, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt N; con ông: Trần Văn Rô (chết) và bà: Lưu Thị Đồ (chết); vợ: Lê Thị Nhi, sinh năm 1959; con: có 02 người.

Tiền án, tiền sự: không có

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Bà **Lê Thị A**, sinh năm 1969 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Long B, xã Long T N, huyện Hòa T, tỉnh Tây N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có tình cảm với bà Lê Thị A nhưng bị bà A từ chối nên T nảy sinh ý định đốt lửa phía trước cửa tiệm tạp hóa của bà A trên đường Tôn Đức Thắng thuộc ấp Long B, xã Long T N, huyện Hòa T, tỉnh Tây N nhằm mục đích làm cho bà A hoảng sợ. Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 31/12/2018, T điều khiển xe

mô tô biển số 70L3-3876 mang theo dụng cụ đã chuẩn bị trước gồm: 01 điều thuốc lá hiệu Hero, 01 hộp quẹt diêm, 03 đoạn ruột xe mô tô và 01 B nhựa chứa hơn 01 lít xăng được lấy từ xe mô tô, đến tiệm tạp hóa của bà A.

Khi đến nơi thấy cửa tiệm khóa, T để xe mô tô gần đó, rồi đi đến trước cửa tiệm để 02 đoạn ruột xe phía bên phải và 01 đoạn ruột xe phía bên trái dưới đất dọc theo chân cửa. T đổ xăng lên các đoạn ruột xe, rồi để can nhựa tại chỗ đặt 02 đoạn ruột xe, sau đó lấy khoảng 06-07 que diêm buộc xung quanh điều thuốc lá bằng dây thun, rồi đốt điều thuốc lá để làm ngòi cháy chậm và đặt điều thuốc lên can nhựa, sau đó lấy xe rời khỏi hiện trường. T chạy đến ngã tư Long Hải dừng lại chờ lửa cháy, rồi mới về nhà. Sau khi lửa cháy lớn, bà A đang ngủ trong nhà phát hiện tri hô và được người dân tham gia dập lửa, T sản bị lửa cháy hư hỏng gồm: Cửa sắt, tủ kính, quạt điện, bóng đèn, tole lạnh (La phong) và một số hàng tạp hóa của bị hại bán hàng ngày. Đến ngày 22/7/2019, T đến Công an đầu thú.

Quá trình điều tra, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đã bồi thường khắc phục hậu quả.

Tại Kết luận định giá T sản số 42 ngày 14/3/2019 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa T kết luận: 01 bộ cửa sắt loại cửa kéo ngang 02 cA, kích thước 05m x 03m, trị giá 4.125.000 đồng; 01 tủ kính khung nhôm kích thước 0,4m x 1,4m x 1,6m trị giá 800.000 đồng; 01 quạt máy đứng hiệu Victory trị giá 200.000 đồng; 01 bóng đèn loại U4 trị giá 80.000 đồng; 03 tấm la phong bằng tole lạnh kích thước 06m x 01m trị giá 360.000 đồng; 05 thùng mì ăn liền hiệu Omachi loại 30 gói trị giá 875.000 đồng; 07 hộp bA Kinh Đô Cosy loại 630 gam trị giá 826.000 đồng; 04 thùng nước giải khát hương chanh dây hiệu Oton loại 24 chai trị giá 480.000 đồng; 10 cục sáp thơm nhãn hiệu Camay trị giá 130.000 đồng; 01 cái võng bằng vải trị giá 90.000 đồng. Tổng cộng 7.966.000 đồng.

Qua xác minh T sản, T có đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thế chấp ngân hàng nên không tiến hành kê biên.

Về bồi thường thiệt hại: T đã bồi thường cho bà A 15.000.000 đồng, bà A không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Quá trình điều tra, T đã ăn năn hối cải, T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số: 87/CT-VKSND-HT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa T đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Hủy hoại T sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa T giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội D, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Hủy hoại T sản”.

* Áp dụng điểm d khoản 2, Điều 178; Điều 65; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn T trình bày lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, T liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được, cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có cơ sở xác định:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 31/12/2018, tại ấp Long B, xã Long T N, huyện Hòa T, tỉnh Tây N, bị cáo T mang theo dụng cụ đã chuẩn bị đến tiệm tạp hóa của bà A dùng xăng là chất nguy hiểm về cháy đốt tiệm tạp hóa của bà A gây thiệt hại T sản tổng trị giá 7.966.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội “Hủy hoại T sản” theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu T sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an N trật tự xã hội ở địa phương, gây bất B trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết được hành vi hủy hoại T sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do tức giận, không kiềm chế được bản thân đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt

hại cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; bị cáo đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Do bị cáo T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ tính răn đe và giáo dục bị cáo trở T người tốt. Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa T, tỉnh Tây N đề nghị áp dụng đối với bị cáo T là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Bà A đã nhận số tiền 15.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Hủy hoại T sản”.

Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 178; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/11/2019).

Giao bị cáo T về Ủy ban nhân dân phường Hiệp N, T phố Tây N, tỉnh Tây N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bà Lê Thị A đã nhận tiền bồi thường xong.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây N trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây N;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây N;
- VKSND huyện Hòa T;
- CCTHADS huyện Hòa T;
- Công an huyện Hòa T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.